

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2022/HSST

Ngày 18 - 5 - 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Cần

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nguyễn Thị Kim Thu  
2. Ông Trần Xuân Viên

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Đức Chính, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:*** Bà Ngô Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2022/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 02 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tiến Q1**; Tên gọi khác: không; Sinh năm 1987, tại huyện PT , thành phố HN ; Nơi cư trú: Cụm 2, xã Trạch Mỹ L2, huyện PT , thành phố HN ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn V (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 196x; Vợ là: Nguyễn Thị H1, sinh năm 199x và có 01 con, sinh năm 2019;

+ Tiền án, Tiền sự: Không;

+ Nhân thân:

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 129/HSST ngày 02/12/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; xử phạt Nguyễn Tiến Q1 3 năm 6 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2012/HSST ngày 10/01/2012 của Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước; xử phạt Nguyễn Tiến Q1 18 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (xét xử đối với hành vi phạm tội thực hiện tháng 5/2008).

(Ngày 17/4/2012 Chánh án Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước ra quyết định tổng hình phạt 03 năm 06 tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 129/HSST ngày 02/12/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc với phần hình phạt 18 tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 02/2012/HSST ngày 10/01/2012 của Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước; Buộc Nguyễn Tiến

*Q1 phải chấp hành chung hình phạt của cả hai bản án là 05 năm tù.*

*Nguyễn Tiến Q1 đã chấp hành xong hình phạt tù của hai bản án ngày 09/10/2014 (Theo Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 1017/GCN ngày 09/10/2014 của Trại giam An Phước – Tổng cục VIII);*

*Đối với việc chấp hành hình phạt bổ sung của bản án hình sự sơ thẩm số 129/HSST ngày 02/12/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc: Xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự huyện PT, thành phố HN, xác định: Nguyễn Tiến Q1 đã chấp hành xong tiền án phí hình sự sơ thẩm (200.000đ) và tiền án phí dân sự sơ thẩm (2.307.500đ) vào ngày 26/8/2011, đối với phần bồi thường trách nhiệm dân sự cho bị hại, Chi cục thi hành án dân sự huyện PT, thành phố HN xác định không nhận được đơn yêu cầu thi hành án – Theo quy định tại khoản 5 Điều 3 và Điều 30 của Luật thi hành án dân sự năm 2014 và khoản 1, 2 Điều 70 của Bộ luật hình sự đã hết thời yêu cầu thi hành án và Nguyễn Tiến Q1 đã được xóa án tích đối với bản án này.*

*Đối với việc chấp hành hình phạt bổ sung của bản án hình sự sơ thẩm số 02/2012/HSST ngày 10/01/2012 của Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước: Nguyễn Tiến Q1 chưa thi hành phần án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ, tiền án phí dân sự sơ thẩm là 656.500đ và phần bồi thường trách nhiệm dân sự cho bị hại; Tiên hành xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xác định Chi cục thi hành án dân sự huyện Chơn Thành không được tiếp nhận bản án xét xử đối với Nguyễn Tiến Q1, nên không có hồ sơ thi hành án dân sự; Nguyễn Tiến Q1 đã chấp hành xong hình phạt chính và theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 60 và khoản 1, 3 Điều 70 của Bộ luật hình sự, đã hết thời hiệu thi hành bản án - Nguyễn Tiến Q1 đã được xóa án tích đối với bản án này).*

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 239/2021/HSST ngày 18/11/2021 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố HN; xử phạt Nguyễn Tiến Q1 58 tháng tù về các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 299/2021/HSST ngày 28/12/2021 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố HN; xử phạt Nguyễn Tiến Q1 22 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với phần hình phạt 58 tháng tù của bản án số 239/2021/HSST ngày 18/11/2021 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố HN, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 06 năm 08 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2021.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam trong vụ án này, hiện đang chấp hành án tại Trại giam số 6 – Cục C10 – Bộ công an (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại:

1. Chị Ma Thị D2, Sinh năm 200x (có mặt)

Nơi cư trú: Làng M1, xã TH, huyện ĐH, tỉnh TN

2. Anh Lê Tuấn L2, Sinh năm 1998 (có mặt)

Nơi cư trú: Xóm TT, xã QT, thành phố TN, tỉnh TN

3. Anh Nguyễn Mạnh T4, Sinh năm 2000 (có mặt)

Nơi cư trú: Xóm AM, xã HN, huyện ĐT, tỉnh TN

4. Chị Lường Thị Ngọc L6, Sinh năm 2001 (có mặt)

Nơi ĐKKHKT: Thôn CX, xã QH, huyện BT, tỉnh BK

Chỗ ở hiện nay: Tổ 2, phường QT, thành phố TN, tỉnh TN

5. Anh Vũ Như Q2, Sinh năm 1999 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn ĐT, xã NL, huyện NH, tỉnh NĐ

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Lê Thị L5, Sinh năm 1992 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn HD, xã TD, huyện SS, thành phố HN

2. Anh Nguyễn Quang T5, Sinh năm 1986 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ 14, phường TT, thành phố TN, tỉnh TN

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Tiến Q1 là đối tượng bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, thành phố HN ra Quyết định truy nã về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Khi biết mình bị truy nã nên từ tháng 3/2021, Q điều khiển xe mô tô đến thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên thuê phòng trọ số 05 - khu nhà trọ của Cao Thị Đ2, sinh năm 1969, tại địa chỉ: Tổ 02, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên để lẩn trốn. Tại đây, Q lấy tên giả là Lê Thanh T4, đồng thời giới thiệu đang là nhân viên tư vấn đất đai tại Tập đoàn DANKO để làm quen với những người trong khu trọ và tạo dựng lòng tin. Do cần tiền tiêu và bị chủ nhà trọ thúc giục việc làm đăng ký tạm trú, Q đã nảy sinh ý định giả mượn tài sản của những người Q quen biết để chiếm đoạt mang đi bán lấy tiền tiêu sài và tiếp tục lẩn trốn truy nã. Cụ thể như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 15/7/2021, Q sang phòng trọ của chị Ma Thị D2, sinh năm 2001, Nơi ĐKKHKT: Xóm Làng M1, xã TH, huyện ĐH, tỉnh TN (là người thuê nhà trọ cùng khu nhà trọ với Q) nói với chị D cho Q mượn máy tính xách tay để Q đi xin dữ liệu thông tin khách hàng, hẹn đến tối sẽ mang trả, do tin tưởng Q đang làm việc tại tập đoàn DANKO và sử dụng máy tính vào việc nhập thông tin khách hàng nên chị D đã đồng ý cho Q mượn 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP, màu xám, đã qua sử dụng. Sau khi chiếm đoạt được chiếc máy tính trên Q đã mang đến cửa hàng mua bán, sửa chữa laptop Quang Trung, tại địa chỉ: Xóm 10, xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên (do anh Nguyễn Quang T5, sinh năm 1986 làm chủ) bán được số tiền 5.200.000 đồng, rồi sử dụng vào việc chi tiêu cá nhân hết số tiền trên.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 15/7/2021, Quân tiếp tục sang phòng trọ số 2 của anh Lê Tuấn L2 (sinh năm 1998, HKTT: Xóm Trung Thành, xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, là người cùng khu trọ với Q) hỏi anh L cho Q mượn điện thoại di động để đi xin dữ liệu thông tin khách hàng và hẹn đến tối sẽ mang trả, do tin tưởng nên anh L đã cho Q mượn 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xioami Redmi Note 9S, màu xám, ốp sau bằng nhựa màu xanh, đã qua sử dụng.

Khoảng 16 giờ cùng ngày, sau khi chiếm đoạt được chiếc điện thoại trên của anh L, Q tiếp tục gọi điện thoại cho anh Nguyễn Mạnh T4 (sinh năm 2000, HKTT: Xóm

Ao Mật, xã Hoàng Nông, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên) để hỏi mượn điện thoại của anh T với lý do để đi xin dữ liệu thông tin khách hàng và hẹn đến tối sẽ mang trả, do quen biết nên anh Thư đã đồng ý cho Q mượn điện thoại và bảo Q đến chỗ anh T đang làm tại phường Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, BKS: 29U1-394.06 đến gặp anh T tại phường Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên và được anh T cho mượn 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus, màu trắng, đã qua sử dụng. Sau đó, Q điều khiển xe trở về khu nhà trọ.

Sau khi trở về nhà trọ, khoảng 18 giờ cùng ngày Quân tiếp tục sang phòng trọ số 03 của chị Lường Thị Ngọc L6 (sinh năm 2001, HKTT: Thôn Cốc Xả, xã Quân Hà, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn) hỏi mượn chị L 01 máy tính xách tay cũng với lý do để đi xin dữ liệu thông tin khách hàng và hẹn đến tối sẽ mang trả lại. Do tin tưởng nên chị L đã đồng ý cho Q mượn 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Acer, màu đen, đã qua sử dụng.

Sau khi chiếm đoạt được các tài sản trên, Q thu dọn đồ đạc trong phòng trọ và bỏ trốn khỏi khu nhà trọ cùng các tài sản đã chiếm đoạt được. Khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày, trên đường bỏ trốn Q tiếp tục gọi điện thoại cho anh Vũ Như Q2, sinh năm 1999, HKTT: Thôn Đồng Thịnh, xã Nghĩa Lạc, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định ( là bạn của anh L, Q quen biết và chơi cùng) hỏi mượn máy tính xách tay với lý do để đi xin dữ liệu thông tin khách hàng và hẹn đến tối sẽ mang trả lại. Do quen biết và tin tưởng nên anh Q đã đồng ý bảo Q đến phòng trọ của anh Q tại tổ 12, phường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên để lấy. Q điều khiển xe mô tô đến phòng trọ của anh Q và được anh Q cho mượn 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, màu đen, đã qua sử dụng.

Trên đường điều khiển xe mô tô đi đến khu vực thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Quân vào cửa hàng Viettel Store, tại địa chỉ: 67, khu C, thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố HN truy cập vào ứng dụng BIDV Smartbanking trên điện thoại di động của anh T chuyển số tiền 2.200.000đ trong tài khoản ngân hàng của anh T sang tài khoản ngân hàng của nhân viên tại cửa hàng Viettel Store là chị Lê Thị L5 (sinh năm 1992, HKTT: Thôn Dục Hạ, xã Tiên Dục, huyện Sóc Sơn, thành phố HN ) để chị L đưa tiền mặt cho Q. Số tiền chiếm đoạt được Q đã tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 16/7/2021, Công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đã phát hiện Nguyễn Tiến Q1 đang lẩn trốn tại Phường Tam Nông, thành phố Việt Trì, nên đã bắt giữ và thu giữ các tài sản nêu trên, sau đó bàn giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Hoàn Kiếm thành phố HN; Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Hoàn Kiếm thành phố HN sau đó đã bàn giao tang vật nêu trên cho Công an thành phố Thái Nguyên giải quyết.

Tại Kết luận số 291/HĐĐGTS ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Thái Nguyên, đã kết luận:

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP màu xám, đã qua sử dụng, trị giá 5.500.000 đồng (*Năm triệu, năm trăm nghìn đồng*).

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Acer đã qua sử dụng, trị giá 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, đã qua sử dụng, trị giá 7.000.000 đồng (*Bảy triệu đồng*).

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu trắng, dung lượng 64 GB, đã qua sử dụng, trị giá 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 9S, màu xám, đã qua sử dụng, trị giá 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*).

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Tiến Q1 đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên. Do vậy, tại bản cáo trạng số 15/CT-VKSTPTN, ngày 04/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến Q1 về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 và tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần thẩm vấn công khai, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng số 15/CT-VKSTPTN, ngày 04/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Q1 phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Q1 mức án từ 24 đến 30 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Q1 mức án từ 12 đến 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự - Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là từ 36 đến 45 tháng tù.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự - Tổng hợp hình phạt của bản án này với phần hình phạt 06 năm 08 tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 299/2021/HSST ngày 28/12/2021 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố HN theo quy định của pháp luật.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46, Điều 48 của Bộ luật hình sự; Các Điều 584, 585, 586, 589, 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự:

- Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Tiến Q1 và bị hại anh Nguyễn Mạnh T4; Buộc bị cáo Nguyễn Tiến Q1 phải bồi thường cho anh Nguyễn Mạnh T4 tổng số tiền là 3.200.000đ (bao gồm: 2.200.000đ tiền Quân trộm cắp trong tài khoản ngân hàng và 1.000.000đ tiền thiệt hại anh T bỏ ra để cài đặt lại tài khoản Icloud trên điện thoại).

- Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Tiến Q1 và bị hại chị Ma Thị D2; Buộc bị cáo Nguyễn Tiến Q1 phải bồi thường cho chị Ma Thị D2 giá trị chiếc máy tính xách tay, nhãn hiệu HP, màu xám là 5.500.000 đồng (*Năm triệu, năm trăm nghìn đồng*).

Đối với các tài sản khác mà bị cáo Quân chiếm đoạt của Lê Tuấn L2, anh Vũ Như

Q2 và chị Lương Thị Ngọc L6 đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu, bị hại anh Lê Tuấn L2, anh Vũ Như Q2 và chị Lương Thị Ngọc L6 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên không đề nghị HĐXX xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu phát mại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu vàng thu giữ của bị cáo Nguyễn Tiến Q1 để nộp ngân sách nhà nước.

Ngoài ra còn đề nghị về phần án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo không tranh luận gì với quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là trái pháp luật và mong HĐXX xét xem cho được hưởng mức án thấp nhất.

*Bị hại chị Ma Thị D2, anh Nguyễn Mạnh T4, anh Lê Tuấn L2, chị Lương Thị Ngọc L6 và anh Vũ Như Q2 trình bày:* Do quen biết và tin tưởng Lê Thanh T4 (sau này xác định được tên thật là Nguyễn Tiến Q1) mượn tài sản để sử dụng vào việc nhập thông tin khách hàng của Quân làm việc tại tập đoàn DANKO; Ngày 15/7/2021 chị Ma Thị D2, anh Nguyễn Mạnh T4, anh Lê Tuấn L2, chị Lương Thị Ngọc L6 và anh Vũ Như Q2 đã cho Nguyễn Tiến Q1 mượn tài sản là máy tính xách tay và điện thoại di động, sau đó bị Quân chiếm đoạt rồi bỏ trốn, trong đó: Chị Ma Thị D2 cho Quân mượn rồi bị Quân chiếm đoạt 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP, core i3, màu xám, đã qua sử dụng; Anh Lê Tuấn L2 cho Quân mượn rồi bị Quân chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xioami Redmi Note 9S, màu xám, đã qua sử dụng; Anh Nguyễn Mạnh T4 cho Quân mượn rồi bị Quân chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus, màu trắng, đã qua sử dụng và sau đó bị Quân trộm cắp số tiền 2.200.000đ trong tài khoản ngân hàng BIDV, số tài khoản 39010001958761 do anh cài đặt trên ứng dụng điện thoại; Chị Lương Thị Ngọc L6 cho Quân mượn rồi bị Quân chiếm đoạt 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Acer, màu đen, đã qua sử dụng; Anh Vũ Như Q2 cho Quân mượn rồi bị Quân chiếm đoạt 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, màu đen, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên đã thu hồi và trả lại cho anh Linh 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xioami Redmi Note 9S, màu xám; trả cho anh Thư 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus, màu trắng; trả cho chị Lê 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Acer, màu đen và trả cho anh Quỳnh 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, màu đen. Tài sản của chị Ma Thị D2 chưa thu hồi được, nên chị Duyên yêu cầu bị cáo Nguyễn Tiến Q1 phải bồi thường cho chị Duyên số tiền là 12.000.000đ (bằng với số tiền chị đã bỏ ra khi mua chiếc máy tính trên); Anh Lê Tuấn L2 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường đối với chiếc điện thoại, nhưng yêu cầu bị cáo Quân phải bồi thường số tiền 10.000.000đ, do anh bị mất việc làm; Anh

Nguyễn Mạnh T4 không yêu cầu bị cáo Quân phải bồi thường đối với tài sản là chiếc điện thoại, nhưng yêu cầu bị cáo Quân phải bồi thường số tiền 2.200.000đ tiền bị mất trong tài khoản ngân hàng và 1.000.000đ tiền anh Thư phải cài đặt lại tài khoản Icloud; chị Lương Thị Ngọc L6 không yêu cầu bị cáo Quân phải bồi thường đối với chiếc máy tính xách tay, nhưng yêu cầu bị cáo Nguyễn Tiến Q1 phải bồi thường số tiền là 2.700.000đ, do chị bị mất việc làm; Anh Vũ Như Q2 không yêu cầu bị cáo Quân phải bồi thường đối với chiếc máy tính trên, nhưng yêu cầu bị cáo Nguyễn Tiến Q1 phải bồi thường số tiền số tiền là 3.000.000đ, do công việc của anh bị ảnh hưởng.

Tại phiên tòa, chị Ma Thị D2 xin rút một phần yêu cầu trên và chỉ yêu cầu bị cáo Nguyễn Tiến Q1 phải bồi thường cho chị giá trị chiếc máy tính theo kết quả định giá tài sản là 5.500.000đ; Anh Nguyễn Mạnh T4 chỉ yêu cầu bị cáo Nguyễn Tiến Q1 bồi thường cho anh số tiền 2.200.000đ bị mất trong tài khoản ngân hàng và 1.000.000đ tiền anh khắc phục lại tài khoản Icloud; Anh Lê Tuấn L2, chị Lương Thị Ngọc L6 và anh Vũ Như Q2 xin rút các yêu cầu trên và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, anh Nguyễn Quang T5 trình bày:* Vào khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 15/7/2021 anh đang làm việc ở cửa hàng mua bán, sửa chữa máy tính của mình ở địa chỉ: xóm 10, xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên thì có 01 thanh niên đến nói cần tiền đi chơi và bán cho anh chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP, core i3, màu bạc, đã qua sử dụng. Sau khi xem xong, anh đã mua của thanh niên đó chiếc máy tính trên với số tiền 5.200.000 đồng. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì anh đã bán chiếc máy tính trên cho 02 người phụ nữ không quen biết với số tiền là 6.200.000đ. Khi thực hiện giao dịch mua bán chiếc máy tính trên, anh không biết đó là tài sản do phạm tội mà có, đồng thời có đơn xin xét xử vắng mặt.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, chị Lê Thị L5 trình bày:* Vào khoảng 20 giờ 48 phút, ngày 15/7/2021 chị đang làm việc tại cửa hàng Viettel Store, địa chỉ: Số 67, khu C, thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố HN, thì có 01 khách hàng đến để sử dụng dịch vụ rút tiền mặt thông qua việc chuyển khoản vào tài khoản Viettel Pay của chị Lương, sau khi khách hàng chuyển khoản số tiền 2.200.000đ từ số tài khoản 39010001958761 đến số tài khoản 9704229228553538 của chị Lương, liên kết với ngân hàng MB thì chị đã rút tiền mặt và đưa cho khách hàng đó số tiền 2.200.000đ. Khi thực hiện các giao dịch trên chị không biết nguồn gốc chủ tài khoản và số tiền đó từ đâu mà có, đồng thời có đơn xin xét xử vắng mặt.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong điều tra, truy tố:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành

phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Tiến Q1 tại phiên tòa hôm nay là khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Tiến Q1 là đối tượng trốn truy nã, nên trong khoảng thời gian thuê trọ tại khu nhà trọ của bà Cao Thị Đ2, sinh năm 1969, ở địa chỉ: Tổ 02, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, Nguyễn Tiến Q1 đã lấy tên giả là Lê Thanh T4, đồng thời nói dối với cho những người trong khu trọ là Quân đang làm việc tại Tập đoàn DANKO để tiếp cận và tạo dựng lòng tin. Do cần tiền tiêu sài cá nhân và để tiếp tục lẩn trốn, Nguyễn Tiến Q1 đã dùng thủ đoạn gian dối vờ hỏi mượn tài sản là máy tính xách tay và điện thoại di động của những người trong khu trọ và người quen biết, rồi sau đó đem bán lấy tiền tiêu sài cá nhân và để tiếp tục bỏ trốn truy nã. Bằng thủ đoạn như trên, trong ngày 15/7/2021 Nguyễn Tiến Q1 đã thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản và trộm cắp tài sản của người khác, cụ thể như sau:

- Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 15/7/2021, tại khu nhà trọ của bà Cao Thị Đ2 ở tổ 2, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, Nguyễn Tiến Q1 đã sang phòng trọ của chị Ma Thị D2 (sinh năm 2001, HKTT: Xóm Làng M1, xã TH, huyện ĐH, tỉnh TN) dùng thủ đoạn gian dối, lừa đảo chiếm đoạt của chị Duyên 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP, màu xám, đã qua sử dụng, có giá trị là 5.500.000đ (*Năm triệu, năm trăm nghìn đồng*), rồi mang đến bán cửa hàng mua bán, sửa chữa laptop của anh Nguyễn Quang T5, địa chỉ: xóm 10, xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên bán được số tiền 5.200.000 đồng (*Năm triệu, hai trăm nghìn đồng*).

- Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 15/7/2021, Nguyễn Tiến Q1 sang phòng trọ số 2 (khu nhà trọ của bà Cao Thị Đ2, ở địa chỉ tổ 2, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên) dùng thủ đoạn gian dối, lừa đảo chiếm đoạt của anh Lê Tuấn L2 (sinh năm 1998, HKTT: Xóm Trung Thành, xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên) 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xioami Redmi Note 9S, màu xám, có giá trị là 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*).

- Vào khoảng 16 giờ ngày 15/7/2021, Nguyễn Tiến Q1 đến phòng trọ của anh Nguyễn Mạnh T4 (sinh năm 2000, HKTT: Xóm Ao Mật, xã Hoàng Nông, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên) ở phường Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên, dùng thủ đoạn gian dối, lừa đảo chiếm đoạt của anh Thư 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus, màu trắng, có giá trị là 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*).

- Vào khoảng 18 giờ ngày 15/7/2021, Nguyễn Tiến Q1 sang phòng trọ số 3 (khu nhà trọ của bà Cao Thị Đ2, ở địa chỉ tổ 2, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên) dùng thủ đoạn gian dối, lừa đảo chiếm đoạt của chị Lương Thị Ngọc L6 (sinh năm 2001, HKTT:



Thôn Cốc Xả, xã Quân Hà, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn) 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Acer, màu đen, đã qua sử dụng, có giá trị là 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*).

- Vào khoảng 18 giờ 40 phút ngày 15/7/2021, Nguyễn Tiến Q1 tiếp tục gọi điện thoại cho anh Vũ Như Q2 (sinh năm 1999, HKTT: Thôn Đồng Thịnh, xã Nghĩa Lạc, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định) rồi đến phòng trọ của anh Quỳnh tại tổ 12, phường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên dùng thủ đoạn gian dối, lừa đảo chiếm đoạt của anh Quỳnh 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, màu đen, có giá trị là 7.000.000đ (*Bảy triệu đồng*).

Sau khi chiếm đoạt được các tài sản trên, Quân điều khiển xe mô tô đi đến phường Tam Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ để tiêu thụ các tài sản đã chiếm đoạt được. Trên đường đi tiêu thụ, Quân vào cửa hàng Viettel Store, ở địa chỉ: Số 67, khu C, thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố HN, lấy chiếc điện thoại mà Quân chiếm đoạt được của anh Nguyễn Mạnh T4 ra, mở ứng dụng BIDV Smartbanking chuyển khoản số tiền 2.200.000đ từ số tài khoản 39010001958761 của anh Thư đến số tài khoản 9704229228553538 của chị Lê Thị L5 (là nhân viên của cửa hàng) rồi chiếm đoạt số tiền trong tài khoản của anh Thư là 2.200.000đ (*Hai triệu, hai trăm nghìn đồng*).

Hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác có tổng giá trị là 26.500.000đ và lén lút trộm cắp số tiền 2.200.000đ trong tài khoản ngân hàng của anh Nguyễn Mạnh T4 do Nguyễn Tiến Q1 thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương và đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự và tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; Bản cáo trạng số 15/CT-VKSTPTN, ngày 04/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến Q1 về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự và tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Khoản 1 Điều 173 và khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự quy định:

**Điều 173. Tội Trộm cắp tài sản:**

*"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".*

**Điều 174. Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản**

*"1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".*

[3]. Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội cũng như nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội, HĐXX thấy:

Hành vi do bị cáo thực hiện thuộc loại tội ít nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác và gây mất trật tự trị an tại địa phương, nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội do bị cáo không chịu lao động, tu

duỡng, để cần tiền tiêu sài cá nhân và tiếp tục trốn truy nã, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên.

[4]. *Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng:*

- Về nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã Trạch Mỹ Lộc, huyện PT , thành phố HN ; từ nhỏ được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 12/12, sau khi nghỉ học ở nhà, lao động tự do. Năm 2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc kết án 03 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; Năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Chon Thành, tỉnh Bình Phước kết án 18 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương vẫn không có ý thức lao động, tu dưỡng, tiếp tục đi lang thang, thực hiện hành vi phạm tội ở nhiều nơi khác nhau và hiện đang đi chấp hành hình phạt 06 năm 08 tháng tù về các tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và tội "Trộm cắp tài sản" theo bản án của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm và Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố HN – Bị cáo là người có nhân thân xấu.

- Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: *“Người phạm tội thành khẩn khai báo”* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đó là *“Phạm tội từ 02 lần trở lên”* quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự (đối với tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản").

[5]. Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân đối với bị cáo cũng như nhằm đảm bảo công tác phòng ngừa, đấu tranh tội phạm, HĐXX thấy rằng cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Mức án mà đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự thì:

*“5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.*

Và quy định tại khoản 5 Điều 174 của Bộ luật hình sự thì:

*“5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.*

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là những đối tượng không có nghề nghiệp, công việc ổn định, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. *Về trách nhiệm dân sự:* Toàn bộ các tài sản là máy tính xách tay và điện thoại di động do bị cáo chiếm đoạt của anh Nguyễn Mạnh T4, anh Lê Tuấn L2, anh Vũ Như Q2 và của chị Lương Thị Ngọc L6 đã được cơ quan điều tra thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu. Bị hại anh Nguyễn Mạnh T4, anh Lê Tuấn L2, anh Vũ Như Q2 và của chị Lương Thị Ngọc L6 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì đối với các tài

sản trên. Quá trình điều tra anh Lê Tuấn L2 yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 10.000.000đ, anh Vũ Như Q2 yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 3.000.000đ, chị Lương Thị Ngọc L6 yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 2.700.000đ do anh Linh, anh Quỳnh và chị Lê bị mất việc làm, tuy nhiên tại phiên tòa và đơn xin xét xử vắng mặt anh Linh, anh Quỳnh và chị Lê rút yêu cầu trên và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên HĐXX không xem xét.

Đối với chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP, màu xám, đã qua sử dụng của chị Ma Thị D2 do bị cáo chiếm đoạt, đến nay không thu hồi được, quá trình điều tra chị Ma Thị D2 yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền là 12.000.000đ, tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tiến Q1 và chị Ma Thị D2 đã thỏa thuận, thống nhất được với nhau về phần trách nhiệm dân sự, theo đó chị Ma Thị D2 chỉ yêu cầu bị cáo Nguyễn Tiến Q1 phải bồi thường cho chị tài sản bị chiếm đoạt theo kết quả định giá tài sản, nên HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận trên giữa bị cáo và bị hại, buộc bị cáo Nguyễn Tiến Q1 phải bồi thường cho chị Ma Thị D2 giá số tiền là 5.500.000đ (*Năm triệu, năm trăm nghìn đồng*),

Anh Nguyễn Mạnh T4 yêu cầu bị cáo Nguyễn Tiến Q1 phải bồi thường số tiền 2.200.000đ do bị cáo Nguyễn Tiến Q1 trộm cắp trong tài khoản ngân hàng và 1.000.000đ tiền anh Thư phải cài đặt lại tài khoản Icloud trên điện thoại, bị cáo nhất trí với yêu cầu bồi thường trên của bị hại, nên HĐXX cũng ghi nhận sự thỏa thuận trên và buộc bị cáo Nguyễn Tiến Q1 phải bồi thường cho anh Nguyễn Mạnh T4 số tiền là 3.200.000đ (*Ba triệu, hai trăm nghìn đồng*).

Đối với giao dịch dân sự liên quan đến việc mua bán chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP, màu xám của chị Ma Thị D2 giữa anh Nguyễn Quang T5 với 02 người phụ nữ không quen biết, đến nay không xác định được người mua bán chiếc máy tính trên là ai? đồng thời các bên không có tranh chấp, nên HĐXX không xem xét.

[7]. *Về việc xử lý hành vi và các đối tượng có liên quan:* Liên quan đến vụ án này còn có anh Nguyễn Quang T5 là người đã mua tài sản do bị cáo phạm tội mà có; chị Lê Thị L5 là người đã nhận thực hiện dịch vụ rút tiền thông qua chuyển khoản từ số tiền do bị cáo trộm cắp trong tài khoản của anh Nguyễn Mạnh T4, tuy nhiên khi mua tài sản và thực hiện dịch vụ chuyển tiền trên anh Trung và chị Lương không biết đó là tài sản do bị cáo phạm tội mà có, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên đã không xử lý đối với hành vi của anh Nguyễn Quang T5 và Lê Thị L5 là phù hợp.

[8]. *Về vật chứng vụ án:*

- Đối với một số tài sản gồm: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP, màu xám; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Acer màu đen; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 9S, màu xám mà cơ quan điều tra đã thu hồi được, sau khi xác minh, làm rõ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu quản lý, sử dụng là phù hợp.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HTC, màu vàng, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo xác định là công cụ, phương tiện dùng cho việc phạm tội, nên cần

xử lý tịch thu phát mại, nộp ngân sách nhà nước.

[9]. *Về chi phí tố tụng*: Bị cáo bị kết án và phải bồi thường, nên cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. *Quyền kháng cáo*: Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về căn cứ áp dụng pháp luật:**

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 174, khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 (đối với tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*"), Điều 38, khoản 1 Điều 55, khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự;

### **2. Về tội danh và quyết định hình phạt:**

**2.1. Về tội danh**: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Q1 phạm tội: "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" và tội "*Trộm cắp tài sản*".

**2.2. Về hình phạt**: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Q1 **30 (ba mươi)** tháng tù về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" và **12 (mười hai)** tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*".

Buộc bị cáo Nguyễn Tiến Q1 phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội trên là **42 (bốn mươi hai)** tháng tù.

Tổng hợp với hình phạt 06 (*sáu*) năm 08 (*tám*) tháng tù về các tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*", "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" và tội "*Trộm cắp tài sản*" của Bản án hình sự sơ thẩm số 299/2021/HSST ngày 28/12/2021 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố HN ; Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 10 (*mười*) năm 02 (*hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2021.

**3. Về trách nhiệm dân sự**: Áp dụng Điều 46, Điều 48 của Bộ luật hình sự; Các Điều 584, 585, 586, 589 và Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự:

- Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Tiến Q1 và bị hại chị Ma Thị D2; Buộc bị cáo Nguyễn Tiến Q1 phải bồi thường cho chị Ma Thị D2 giá trị chiếc máy tính xách tay, nhãn hiệu HP, màu xám là 5.500.000 đồng (*Năm triệu, năm trăm nghìn đồng*).

- Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Tiến Q1 và bị hại anh Nguyễn Mạnh T4; Buộc bị cáo Nguyễn Tiến Q1 phải bồi thường cho anh Nguyễn Mạnh T4 tổng số tiền là 3.200.000đ (bao gồm: 2.200.000đ tiền Quân trộm cắp trong tài khoản ngân hàng và 1.000.000đ tiền thiệt hại cài đặt lại tài khoản Icloud trên điện thoại).

*Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, chị Ma Thị D2, anh Nguyễn Mạnh T4, có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Nguyễn Tiến Q1 không thi hành nghĩa vụ trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thi hành xong.*

*Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên, nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.*

**4. Về xử lý vật chứng**: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố

tụng hình sự:

- Tịch thu phát mại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HTC, màu vàng, Model: OP6B100, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Nguyễn Tiến Q1 để nộp ngân sách nhà nước.

*(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, ngày 17/5/2022).*

**5. Án phí:** Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Tiến Q1 phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 435.000đ (*Bốn trăm ba mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, nộp ngân sách nhà nước.

**6. Quyền kháng cáo:** Bị cáo, Bị hại (chị Ma Thị D2, chị Lương Thị Ngọc L6, anh Lê Tuấn L2, anh Nguyễn Mạnh T4) có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại (anh Vũ Như Q2), Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (chị Lê Thị L5, anh Nguyễn Quang T5) vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THADS thành phố Thái Nguyên;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Văn Cần**